

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/DS-ST

Ngày: 18-07-2019

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Ngọc***

**** Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thanh Lam

2. Ông Quách Thanh Trung

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lâm Nhị Hà– Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu:* Ông Triệu Đăng Khoa–Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 08 năm 2018 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXX - DS ngày 21 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần KL

Địa chỉ trụ sở: số 40-42-44, PHT, phường VTV, T1 Phố GG, tỉnh KG

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A -chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hoàng V – Chức vụ: giám đốc chi nhánh Bạc Liêu

Người được ông Lê Hoàng Việt ủy quyền lại: Ông Nguyễn Công T1- chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch HP

Các đồng bị đơn:

1/ Anh Nguyễn Thanh T sinh năm 1975

2/ Chị Nguyễn Thị M sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp 16A, xã PT, thị xã GR tỉnh BL

(Đại diện nguyên đơn có mặt, anh T và chị M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần KL (Ngân hàng) trình bày: Vào ngày 24/12/2015, Ngân hàng có giải ngân cho anh T và chị M vay số tiền vốn là 80.000.000đ, lãi suất thỏa thuận trong hạn là 12,6%/năm, thời hạn vay là 12 tháng theo hợp đồng tín dụng số 0803/15/HĐTD/0201-1576 ngày

22/12/2015, mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh trại mộc, để đảm bảo khoản vay anh T và chị M đã thế chấp tài sản gồm:

-Quyền sử dụng đất thửa số 248, tờ bản đồ số 06, loại đất trồng cây lâu năm, diện tích 996m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904469 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008.

-Quyền sử dụng đất thửa số 244, tờ bản đồ số 06, loại đất ở nông thôn, diện tích 300m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904470 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008.

Cả 2 thửa đất trên đều tọa lạc tại ấp 16A, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu và do anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Từ khi vay đến nay anh T và chị M không đóng lãi, còn nguyên nợ vốn.

Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng có trách nhiệm trả số nợ tính đến ngày 18/07/2019 cho Ngân hàng số tiền gồm:

Vốn gốc: 80.000.000 đồng

Lãi trong hạn: 10.248.000 đồng

Tiền phạt chậm trả lãi: 5.499.326 đồng

Lãi quá hạn: 40.716.000 đồng

Tổng cộng là 136.463.326 đồng

Trường hợp yêu cầu của ngân hàng được tòa án chấp nhận và bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, anh T và chị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi, tiền phạt chậm trả lãi thì ngân hàng KL có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thanh lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ và anh T, chị M phải chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng đã ký kết.

Đối với các bị đơn là anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M: Sau khi thụ lý hồ sơ thì tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt các văn bản cho anh T và chị M theo quy định pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cả hai không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ T1 viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều các Điều 299, khoản 7 Điều 323, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần KL đối với anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M. Buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL tổng số tiền nợ tính đến ngày 18/07/2019 là 136.463.326 đồng (trong đó vốn gốc: 80.000.000

đồng; Lãi trong hạn: 10.248.000 đồng; Tiền phạt chậm trả lãi: 5.499.326 đồng; Lãi quá hạn: 40.716.000 đồng). Ngoài ra, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng phải chịu lãi phát sinh sau ngày 18/07/2019 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 0803/15/HĐTD/0201-1576 ngày 22/12/2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M là các đồng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M.

[2] Hội đồng xét xử đối chiếu các lời khai của đại diện nguyên đơn với các chứng cứ mà các đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Ngân hàng là đương sự có quyền yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình đã cung cấp, giao nộp cho tòa án toàn bộ hồ sơ tín dụng mà các đồng bị đơn đã ký kết với Ngân hàng; các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của Ngân hàng là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Anh T và chị M cùng nhau ký tên vay tiền cũng là những người đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi nhận tiền vốn vay 80.000.000 đồng từ Ngân hàng với mục đích bổ sung vốn kinh doanh trại một, đến hạn đóng lãi thì anh T và chị M không đóng lãi cho Ngân hàng và đến nay anh chị cũng không trả nợ vốn, anh T và chị M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng đối với anh T và chị M là có cơ sở nên được chấp nhận.

Buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL tổng số tiền nợ tính đến ngày 18/07/2019 là 136.463.326 đồng (trong đó vốn gốc: 80.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 10.248.000 đồng; Tiền phạt chậm trả lãi: 5.499.326 đồng; Lãi quá hạn: 40.716.000 đồng). Ngoài ra, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng phải chịu lãi phát sinh sau ngày 18/07/2019 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 0803/15/HĐTD/0201-1576 ngày 22/12/2015.

Trong trường hợp, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định, 02 phần đất thế chấp gồm:

+Thửa số 248, tờ bản đồ số 06, loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904469 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008.

+ Thửa số 244, tờ bản đồ số 06, loại đất ở nông thôn, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904470 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008.

02 thửa qua đo đạc, thẩm định thực tế có diện tích 1.255,9m², đất có vị trí:

Hướng Đông giáp : kênh lung lớn 16A chiều dài 30,00m

Hướng Tây giáp: Châu Văn T2 chiều dài 24,50m

Hướng Nam giáp: Châu Văn T3 chiều dài 44,60m

Hướng Bắc giáp: Châu Văn T4 chiều dài 48,50m

3[Các vấn đề khác]

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Ngân hàng thương mại cổ phần KL đã dự nộp chi phí tổ tụng là 800.000đ, chi phí cho việc khảo sát, thẩm định tại chỗ đất và tài sản trên đất là 580.000đ, đại diện Ngân hàng đã nhận lại 220.000 đồng. Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần KL nên buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL số tiền chi phí cho việc khảo sát, thẩm định là 580.000đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 299, 323, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần KL đối với anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M.

Buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL tổng số tiền nợ tính đến ngày 18/07/2019 là 136.463.326 đồng (trong đó vốn gốc: 80.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 10.248.000 đồng; Tiền phạt chậm trả lãi: 5.499.326 đồng; Lãi quá hạn: 40.716.000 đồng). Ngoài ra, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng phải chịu lãi phát sinh sau ngày 18/07/2019 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 0803/15/HĐTD/0201-1576 ngày 22/12/2015.

Trong trường hợp, anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định, 02 phần đất thế chấp gồm:

+Thửa số 248, tờ bản đồ số 06, loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904469 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008,

+ Thửa số 244, tờ bản đồ số 06, loại đất ở nông thôn, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 904470 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (nay là thị xã Giá Rai) cấp ngày 20/02/2008.

02 thửa qua đo đạc, thẩm định thực tế có diện tích 1.255,9m², đất có vị trí:

Hướng Đông giáp : kênh lung lớn 16A	chiều dài 30,00m
Hướng Tây giáp: Châu Văn T2	chiều dài 24,50m
Hướng Nam giáp: Châu Văn T3	chiều dài 44,60m
Hướng Bắc giáp: Châu Văn T4	chiều dài 48,50m

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và chi phí khác:

- Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M phải cùng chịu án phí (làm tròn số) là 6.823.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần KL được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.997.000đồng theo biên lai thu số 0012387 ngày 21/08/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Buộc anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M cùng có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền 580.000đ là chi phí thẩm định tại chỗ. Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị M nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc